

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 13/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 06/01/2026 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 13/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới;

Căn cứ Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 06/01/2026 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 07/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh về đẩy mạnh phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 20/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 07/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 21/11/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh triển khai Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 05/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 13/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 06/01/2026 của Tỉnh ủy Bắc Ninh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư, Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 13/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 12-KH/TU ngày

06/01/2026 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới.

Duy trì, phát triển bền vững tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế; bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người tham gia bảo hiểm y tế; nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, nhất là tại y tế cơ sở; quản lý, sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng quy định.

Gắn thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân với các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, quản lý sức khỏe người dân, sổ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử và chuyển đổi số y tế.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải nghiêm túc, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện, kết quả đầu ra, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và trách nhiệm của người đứng đầu.

Đưa chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế, phát triển người tham gia bảo hiểm y tế vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 05 năm của tỉnh và của các xã, phường.

Tập trung rà soát, phát triển người tham gia bảo hiểm y tế theo từng địa bàn, từng nhóm đối tượng; không để sót người thuộc diện được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế; hạn chế tình trạng gián đoạn tham gia bảo hiểm y tế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo hướng bền vững, bao phủ toàn dân, công bằng, hiệu quả; bảo đảm mọi người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, được bảo vệ trước rủi ro tài chính khi ốm đau, bệnh tật; góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2026, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt tối thiểu 96,2% dân số; 100% xã, phường đưa chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế, phát triển người tham gia bảo hiểm y tế vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Duy trì 100% học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế; bảo đảm cấp thẻ, gia hạn thẻ kịp thời cho các nhóm đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

Hằng năm, rà soát, cập nhật danh sách người chưa tham gia bảo hiểm y tế, người sắp hết hạn thẻ, người gián đoạn tham gia bảo hiểm y tế theo từng xã, phường, thôn, tổ dân phố và từng nhóm đối tượng để có giải pháp vận động, hỗ trợ phù hợp.

Đến năm 2030, đạt mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế xã đạt trên 20%.

100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đầy đủ, kịp thời; từng bước

khai thác hiệu quả dữ liệu bảo hiểm y tế, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, số sức khỏe điện tử phục vụ quản lý sức khỏe người dân và kiểm soát chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo; đưa chỉ tiêu bảo hiểm y tế vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường quán triệt, triển khai đầy đủ Chỉ thị số 52-CT/TW, Quyết định số 844/QĐ-TTg, Kế hoạch số 12-KH/TU, Chỉ thị số 02-CT/TU và các văn bản liên quan về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân; xác định thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị.

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, BHXH tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu đưa chỉ tiêu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm y tế vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 05 năm của tỉnh.

UBND các xã, phường đưa chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế, chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm y tế vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; giao chỉ tiêu cụ thể đến thôn, tổ dân phố, ban vận động, tổ chức hỗ trợ phát triển người tham gia; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện chỉ tiêu trên địa bàn.

Phát huy vai trò nòng cốt của Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế các cấp; thường xuyên kiện toàn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; định kỳ đánh giá tiến độ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong phát triển người tham gia bảo hiểm y tế.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế

BHXH tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh, UBND các xã, phường, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng, triển khai kế hoạch truyền thông về bảo hiểm y tế giai đoạn 2026 - 2030.

Đổi mới nội dung, hình thức, phương thức truyền thông theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tập trung tuyên truyền quyền lợi, trách nhiệm, tính nhân văn, tính chia sẻ cộng đồng của bảo hiểm y tế; chú trọng truyền thông về bảo hiểm y tế hộ gia đình, bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên, bảo hiểm y tế đối với lao động phi chính thức, người cao tuổi, người yếu thế.

Duy trì tháng 11 hằng năm là “Tháng cao điểm” vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế; lồng ghép tuyên truyền bảo hiểm y tế với các phong trào thi đua, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, hoạt động của thôn, tổ dân phố, đoàn thể, trường học, doanh nghiệp, khu, cụm công nghiệp, chợ, làng nghề.

Tăng cường truyền thông trên báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội, nền tảng số; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự, video ngắn, infographic về chính sách bảo hiểm y tế; kịp thời biểu dương mô hình hay, cách làm hiệu quả, cá nhân, tập thể tiêu biểu; đồng thời phê phán hành vi trốn đóng, chậm đóng, lạm dụng, trục lợi chính sách bảo hiểm y tế.

3. Rà soát, quản lý dữ liệu, phát triển bền vững người tham gia bảo hiểm y tế

BHXXH tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường thực hiện rà soát, đối chiếu dữ liệu dân cư, dữ liệu người tham gia bảo hiểm y tế; hằng quý, cung cấp danh sách người chưa tham gia bảo hiểm y tế, người sắp hết hạn thẻ, người gián đoạn tham gia bảo hiểm y tế theo từng xã, phường, thôn, tổ dân phố và nhóm đối tượng đề UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, gia hạn thẻ kịp thời.

UBND các xã, phường chỉ đạo thôn, tổ dân phố, ban vận động, tổ chức hỗ trợ phát triển người tham gia bảo hiểm y tế; phối hợp rà soát từng hộ gia đình, từng nhóm đối tượng, xác định nguyên nhân chưa tham gia hoặc gián đoạn tham gia bảo hiểm y tế để có giải pháp vận động, hỗ trợ phù hợp, kịp thời.

4. Tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với BHXXH tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan rà soát, đánh giá nhu cầu, đối tượng, khả năng cân đối ngân sách để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bổ sung chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh.

Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, các nhà hảo tâm hỗ trợ kinh phí mua, tặng thẻ bảo hiểm y tế cho người có hoàn cảnh khó khăn; bảo đảm việc vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực xã hội hóa đúng quy định.

5. Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, nhất là tại y tế cơ sở

Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế nâng cao chất lượng chuyên môn, chất lượng phục vụ, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao ý thức, kỹ năng giao tiếp, tư vấn, hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

Củng cố, nâng cao năng lực trạm y tế xã và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến cơ sở; bảo đảm nhân lực, thuốc, thiết bị y tế, danh mục kỹ thuật, điều kiện chuyên môn để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý bệnh mạn tính, quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời.

Tăng cường triển khai quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính tại y tế cơ sở như tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản, rối loạn sức khỏe tâm thần phổ biến và các bệnh thường gặp khác theo hướng dẫn chuyên môn; từng bước tăng tỷ lệ người dân đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại tuyến cơ sở.

Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện đúng quy định về chuyển tuyến, phân tuyến chuyên môn kỹ thuật, chuyển người bệnh giữa các cấp chuyên môn; giảm chuyển tuyến không cần thiết nhưng không làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp, nhu cầu điều trị chính đáng của người tham gia bảo hiểm y tế.

Nghiên cứu, áp dụng phù hợp việc tổ chức ra viện vào thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ, ngày lễ, khi đủ điều kiện chuyên môn, nhân lực, bảo đảm an toàn người bệnh và quyền lợi bảo hiểm y tế.

6. Gắn bảo hiểm y tế toàn dân với khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, sổ sức khỏe điện tử và quản lý sức khỏe người dân

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan triển khai đồng bộ nhiệm vụ bảo hiểm y tế toàn dân với kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, lập sổ sức khỏe điện tử, quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời.

Các cơ sở y tế kết hợp hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, quản lý bệnh mạn tính, khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để cập nhật dữ liệu sức khỏe người dân vào sổ sức khỏe điện tử, phục vụ theo dõi, quản lý, tư vấn, dự phòng, phát hiện sớm, điều trị sớm bệnh tật.

Khai thác dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, dữ liệu sổ sức khỏe điện tử, dữ liệu dân cư để xác định nhóm nguy cơ, nhóm chưa tham gia bảo hiểm y tế, nhóm cần quản lý sức khỏe lâu dài, nhóm cần hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế.

7. Quản lý, sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế hiệu quả; phòng chống lạm dụng, trục lợi

BHXH tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tăng cường kiểm soát chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế công khai, minh bạch, khoa học; bảo đảm quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế và khả năng cân đối Quỹ bảo hiểm y tế theo quy định.

Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện đúng quy chế chuyên môn, hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, quy định về chỉ định thuốc, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế; phòng chống lạm dụng, lạm thu, chỉ định dịch vụ y tế không hợp lý, kéo dài ngày điều trị không cần thiết, lập hồ sơ thanh toán không đúng quy định.

BHXH tỉnh phối hợp với Sở Y tế thực hiện phân tích dữ liệu chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo tháng, quý; cảnh báo cơ sở có chi phí tăng bất thường, tần suất chỉ định dịch vụ kỹ thuật, thuốc, vật tư y tế bất thường; yêu cầu giải trình, chấn chỉnh, xử lý hoặc đề xuất xử lý theo thẩm quyền.

Thanh tra tỉnh, Sở Y tế, BHXH tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát liên ngành; xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật, lạm dụng, trục lợi, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

8. Thực hiện chính sách giá dịch vụ y tế, phương thức thanh toán và các cơ chế mới về bảo hiểm y tế theo hướng dẫn của Trung ương

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh rà soát, xây dựng phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, giá dịch vụ y tế dự phòng theo quy định; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định hoặc kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung.

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện để triển khai tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế, tính chi phí quản lý, từng bước tính chi phí khấu hao tài sản vào giá dịch vụ y tế khi có quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Sở Y tế, BHXH tỉnh phối hợp triển khai các phương thức thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, cơ chế kiểm soát chi phí, quy định cảnh báo chi phí tăng cao bất hợp lý, quy định về lập dự kiến chi, điều chỉnh dự kiến chi, xác định chi phí vượt dự kiến chi được Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

Đối với các chính sách mới về bảo hiểm y tế bổ sung, đa dạng hóa gói bảo hiểm y tế và liên kết với bảo hiểm sức khỏe thương mại, các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động theo dõi hướng dẫn của Trung ương, rà soát điều kiện thực tiễn của tỉnh và tham mưu UBND tỉnh triển khai khi có cơ chế cụ thể của cấp có thẩm quyền.

9. Đẩy mạnh chuyển đổi số, liên thông dữ liệu trong lĩnh vực bảo hiểm y tế

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nền tảng, giải pháp chuyển đổi số phục vụ thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân, bảo đảm kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu theo quy định. Các cơ quan, đơn vị bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân, dữ liệu y tế, dữ liệu bảo hiểm y tế theo quy định pháp luật.

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kết nối, chuyển dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế lên Cổng tiếp nhận dữ liệu của cơ quan bảo hiểm xã hội đầy đủ, chính xác, kịp thời; vận hành hiệu quả bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử, sổ sức khỏe điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng căn cước công dân gắn chip, định danh điện tử, ứng dụng VssID (ứng dụng BHXH số) trong khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Triển khai toàn diện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm y tế trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, thu bảo hiểm y tế trực tuyến; phối hợp với Công an tỉnh đồng bộ, làm sạch dữ liệu người tham gia bảo hiểm y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tăng cường ứng dụng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong giám định bảo hiểm y tế, cảnh báo chi phí bất thường, phát hiện nguy cơ lạm dụng, trục lợi.

10. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế; tập trung vào các nội dung: phát triển người tham gia bảo hiểm y tế; đóng, hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế; cấp, gia hạn thẻ bảo hiểm y tế; chất lượng

khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; kết nối dữ liệu; thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; phòng, chống lạm dụng, trục lợi Quỹ bảo hiểm y tế.

UBND các xã, phường thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm y tế tại thôn, tổ dân phố; kịp thời tháo gỡ khó khăn, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt; phê bình, chấn chỉnh đơn vị, cá nhân thiếu trách nhiệm, để giảm tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế hoặc bỏ sót đối tượng.

Định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết giữa kỳ vào năm 2028, tổng kết giai đoạn vào năm 2030; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn của tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

Là cơ quan thường trực tham mưu UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế trước ngày 31/12 hằng năm theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng; tham mưu cơ chế, chính sách nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế; giao nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế cho đơn vị thuộc Sở Y tế phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Tham gia kiểm tra, giám sát việc sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm quyền lợi người tham gia bảo hiểm y tế; tăng cường quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng, kết nối dữ liệu, phòng chống lạm dụng, trục lợi Quỹ bảo hiểm y tế.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì tham mưu, tổ chức phát triển người tham gia bảo hiểm y tế; quản lý dữ liệu người tham gia bảo hiểm y tế; định kỳ cung cấp danh sách người chưa tham gia, người sắp hết hạn thẻ, người gián đoạn tham gia bảo hiểm y tế cho UBND các xã, phường để vận động, hỗ trợ, gia hạn thẻ.

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu giao chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm y tế hằng năm cho các xã, phường; hướng dẫn nghiệp vụ thu, cấp thẻ, gia hạn thẻ, giải quyết quyền lợi bảo hiểm y tế cho người tham gia.

Tăng cường giám định bảo hiểm y tế; phối hợp kiểm soát chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; cảnh báo chi phí tăng bất thường; phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, lạm dụng, trục lợi Quỹ bảo hiểm y tế.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai truyền thông về bảo hiểm y tế; đẩy mạnh ứng dụng VssID, dịch vụ công trực tuyến, thu bảo hiểm y tế trực tuyến; đồng bộ, làm sạch dữ liệu người tham gia bảo hiểm y tế.

3. Sở Tài chính

Chủ trì tham mưu đưa chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm y tế vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 05 năm của tỉnh; phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Y tế hướng dẫn UBND các xã, phường đưa chỉ tiêu bảo hiểm y tế vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tham mưu bố trí kinh phí đóng, hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế và kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; phối hợp tham mưu chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn xây dựng, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt giá dịch vụ y tế theo quy định; kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách bảo hiểm y tế.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Tài chính, Sở Y tế trong tham mưu giao chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm y tế; phối hợp giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Y tế tham mưu hướng dẫn thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phát triển người tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Y tế duy trì tỷ lệ 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế; đưa chỉ tiêu tham gia bảo hiểm y tế học sinh vào kế hoạch năm học và tiêu chí đánh giá thi đua hằng năm của các cơ sở giáo dục.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường tuyên truyền đến học sinh, cha mẹ học sinh về quyền lợi, trách nhiệm tham gia bảo hiểm y tế; quản lý, sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu trong trường học đúng quy định.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, BHXH tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân.

7. Công an tỉnh

Phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Y tế trong đồng bộ, làm sạch dữ liệu người tham gia bảo hiểm y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; khai thác dữ liệu dân cư phục vụ rà soát, phát triển người tham gia bảo hiểm y tế.

Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế; phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành khi có yêu cầu.

8. Thanh tra tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế, BHXH tỉnh, Sở Tài chính, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan trong thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, quản lý, sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, xử lý vi phạm theo quy định.

9. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, hướng dẫn UBND các xã, phường rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý để chuyển cơ quan BHXH thực hiện cấp, gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo quy định.

10. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Phối hợp với UBND các xã, phường rà soát, lập danh sách chức sắc, chức việc, nhà tu hành và các nhóm đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý chưa tham gia bảo hiểm y tế để phối hợp với cơ quan BHXH cấp, gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo quy định.

11. Sở Công Thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Thuế tỉnh Bắc Ninh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Y tế rà soát doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người lao động trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, chợ, làng nghề chưa tham gia hoặc tham gia chưa đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; tuyên truyền, vận động, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế cho người lao động theo quy định.

12. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chỉ đạo cơ quan quân sự các cấp phối hợp UBND các xã, phường rà soát, lập danh sách đối tượng thuộc diện được cấp thẻ bảo hiểm y tế theo chính sách đối với quân nhân, cựu quân nhân và các đối tượng liên quan theo quy định; chuyển cơ quan BHXH thực hiện cấp, gia hạn thẻ bảo hiểm y tế kịp thời.

13. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh

Chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Y tế và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền hằng năm về bảo hiểm y tế toàn dân; mở chuyên trang, chuyên mục, tăng cường tin, bài, phóng sự, chương trình truyền thông về quyền lợi, trách nhiệm, tính nhân văn của bảo hiểm y tế.

14. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân; hướng dẫn xây dựng, nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Chỉ đạo các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế; đưa nội dung vận động toàn dân tham gia bảo hiểm y tế vào các cuộc vận động, phong trào thi đua ở cơ sở.

Tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế; vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế cho người có hoàn cảnh khó khăn;

phối hợp với các cơ quan chức năng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người tham gia bảo hiểm y tế.

16. UBND các xã, phường

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn; đưa chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế, chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm y tế vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 05 năm của địa phương.

Chủ trì rà soát, lập danh sách người chưa tham gia bảo hiểm y tế, người sắp hết hạn thẻ, người gián đoạn tham gia bảo hiểm y tế theo từng thôn, tổ dân phố, từng nhóm đối tượng; giao nhiệm vụ cụ thể cho thôn, tổ dân phố, ban vận động, tổ chức hỗ trợ phát triển người tham gia.

Bổ trí đầy đủ, kịp thời ngân sách để đóng, hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng được phân cấp theo quy định; huy động nguồn lực hợp pháp hỗ trợ thêm phần kinh phí thuộc trách nhiệm đóng của người dân có hoàn cảnh khó khăn.

Chỉ đạo trạm y tế xã, phòng chuyên môn, các trường học, thôn, tổ dân phố, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cơ sở phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế; quản lý, cập nhật dữ liệu sức khỏe, dữ liệu bảo hiểm y tế của người dân trên địa bàn.

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh qua Sở Y tế và BHXH tỉnh; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để giảm tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế do thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

17. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

Thực hiện đầy đủ quy định về khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người tham gia bảo hiểm y tế; nâng cao chất lượng chuyên môn, chất lượng phục vụ, sự hài lòng của người bệnh.

Thực hiện nghiêm việc kết nối, truyền dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đầy đủ, chính xác, kịp thời; duy trì tiêu chuẩn kết nối, liên thông dữ liệu với Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế của cơ quan bảo hiểm xã hội theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của dữ liệu, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin; quản lý, sử dụng thuốc, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật hợp lý, hiệu quả; phòng, chống lạm dụng, trục lợi, lãng phí Quỹ bảo hiểm y tế.

Phối hợp với cơ quan BHXH, chính quyền địa phương tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế cho người bệnh, người nhà người bệnh và Nhân dân; tham gia quản lý sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, cập nhật sổ sức khỏe điện tử theo chỉ đạo của Sở Y tế.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường định kỳ báo cáo (06 tháng trước ngày 15/6 và hằng năm trước ngày 01/12) kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Y tế và BHXH tỉnh để tổng hợp.

BHXH tỉnh định kỳ hằng quý cung cấp cho Sở Y tế số liệu người tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, số người chưa tham gia, số người

gián đoạn tham gia, số người sắp hết hạn thẻ theo từng xã, phường và theo nhóm đối tượng.

Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 13/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 06/01/2026 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- BHXH tỉnh; Công an tỉnh; Bộ CHQS tỉnh;
Thuế tỉnh Bắc Ninh; Báo và PTTH tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VPUBND: VX, TTTT, LĐVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Lợi

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2026
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch về bảo hiểm y tế.	Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có liên quan.	Văn bản chỉ đạo	Thường xuyên
2	Đưa các chỉ tiêu bao phủ về bảo hiểm y tế vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn	Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Y tế, BHXH tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan	Các chỉ tiêu được đưa vào các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch	Hằng năm, giai đoạn
3	Xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền về bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2026 - 2030.	BHXH tỉnh	Các Sở: Y tế, Khoa học và Công nghệ, Văn hoá TT&DL; Báo& PTTH tỉnh, UBND xã, phường	Kế hoạch truyền thông; chuyên trang, chuyên mục, sản phẩm truyền thông	Hằng năm
4	Tổ chức “Tháng cao điểm” vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế.	BHXH tỉnh; UBND các xã, phường	Mặt trận Tổ quốc, các sở, ngành liên quan	Kế hoạch cao điểm, kết quả phát triển người tham gia	Tháng 11 hằng năm
5	Duy trì 100% học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế.	Sở Giáo dục và Đào tạo	BHXH tỉnh, Sở Y tế, UBND các xã, phường, các cơ sở giáo dục	Báo cáo tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế	Hằng năm học

6	Rà soát, lập danh sách người chưa tham gia, người gián đoạn tham gia, người sắp hết hạn thẻ bảo hiểm y tế.	BHXXH tỉnh	Công an tỉnh, Sở Y tế, UBND các xã, phường	Danh sách theo địa bàn, nhóm đối tượng	Hàng quý
7	Rà soát doanh nghiệp, người lao động trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề chưa tham gia hoặc tham gia chưa đầy đủ bảo hiểm y tế	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Sở Công Thương, Thuế tỉnh Bắc Ninh	BHXXH tỉnh, Sở Nội vụ, UBND các xã, phường	Danh sách doanh nghiệp, người lao động cần đơn đốc; kết quả vận động, xử lý	Hàng quý
8	Tham mưu chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng.	Sở Y tế	Các Sở: Tài chính, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Môi trường; BHXXH tỉnh; UBND các xã, phường	Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung chính sách hiện hành	HĐND tỉnh đã ban hành NQ hỗ trợ; tùy theo tình hình thực tế tham mưu bổ sung
9	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn tham gia bảo hiểm y tế.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội	BHXXH tỉnh, Sở Y tế, UBND các xã, phường	Chương trình vận động, số thẻ bảo hiểm y tế được hỗ trợ	Hàng năm
10	Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại y tế cơ sở.	Sở Y tế	BHXXH tỉnh, UBND các xã, phường, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Kế hoạch/chỉ đạo chuyên môn; báo cáo tỷ lệ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại tuyến cơ sở	Hàng năm
11	Triển khai quản lý bệnh mạn tính, chăm sóc sức khỏe ban đầu gắn với bảo hiểm y tế tại trạm y tế xã.	Sở Y tế	BHXXH tỉnh, UBND các xã, phường	Danh sách người bệnh được quản lý; báo cáo kết quả quản lý bệnh mạn tính tại y tế cơ sở	Hàng năm

12	Kết nối nhiệm vụ bảo hiểm y tế với khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, sổ sức khỏe điện tử.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, BHXH tỉnh, Công an tỉnh, UBND các xã, phường	Dữ liệu sức khỏe người dân được cập nhật, liên thông	Giai đoạn 2026 - 2030
13	Kiểm soát chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; cảnh báo chi phí tăng bất thường.	BHXH tỉnh	Sở Y tế, Sở Tài chính, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Báo cáo phân tích chi phí; văn bản cảnh báo, chấn chỉnh	Hàng tháng, hàng quý
14	Hướng dẫn xây dựng, thẩm định, phê duyệt giá dịch vụ y tế theo quy định.	Sở Y tế	Sở Tài chính, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Văn bản hướng dẫn, hồ sơ giá dịch vụ y tế, báo cáo cấp có thẩm quyền	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương
15	Đẩy mạnh sử dụng căn cước công dân gắn chip, VssID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong khám bệnh, chữa bệnh BHYT	BHXH tỉnh; Sở Y tế	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Báo cáo kết quả sử dụng, tỷ lệ triển khai	Hàng năm
16	Làm sạch, đồng bộ dữ liệu người tham gia bảo hiểm y tế với dữ liệu dân cư.	BHXH tỉnh	Công an tỉnh, Sở Y tế, UBND các xã, phường	Dữ liệu người tham gia BHYT được làm sạch, đồng bộ	Thường xuyên
17	Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, phòng chống lạm dụng, trục lợi Quỹ bảo hiểm y tế.	Sở Y tế, BHXH tỉnh, Thanh tra tỉnh	Công an tỉnh, Sở Tài chính, các cơ quan liên quan	Kế hoạch kiểm tra, kết luận kiểm tra, kiến nghị xử lý	Hàng năm và đột xuất khi cần thiết
18	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh và Bộ Y tế.	Sở Y tế	BHXH tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch	Trước ngày 31/12 hàng năm